

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 122/2022/TLST – HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

1. Người yêu cầu: Anh Đặng Thành L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 3, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu

2. Người yêu cầu: Chị Phí Thị Thu H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 8, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Phí Thị Thu H và anh Đặng Thành L trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự):

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Phí Thị Thu H và anh Đặng Thành L là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 06 ngày 06/4/2021 của UBND phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu. Đến nay, chị H và anh L đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, chị H và anh L thực sự tự nguyện ly hôn nên Tòa án chấp nhận yêu cầu thuận tình ly hôn.

[2] Chị Phí Thị Thu H và anh Đặng Thành L đã thỏa thuận được với nhau về việc: tự khai không có tài sản chung và không có con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, thỏa thuận được nghĩa vụ chịu lệ phí sơ thẩm việc hôn nhân và gia đình được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phí Thị Thu H và anh Đặng Thành L.

- Về việc nuôi con: Chị Phí Thị Thu H và anh Đặng Thành L tự khai không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Việc chia tài sản (tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Phí Thị Thu H và anh Đặng Thành L tự khai không có tài sản chung, nợ chung, cho vay chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phí Thị Thu H và anh Đặng Thành L mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm việc hôn nhân và gia đình. Anh L tự nguyện nộp thay chị H số tiền lệ phí 150.000 đồng, chị H nhất trí. Tổng cộng anh L phải nộp lệ phí sơ thẩm việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng. Xác nhận anh Đặng Thành L đã nộp đủ số tiền lệ phí trên theo biên lai nộp tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0001329 ngày 29/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường Q,
Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Lưu: Hồ sơ việc HN&GD.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga